

Số: *63* /KH-UBND

Hung Yên, ngày *29* tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 42/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg);

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung của Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh nắm được tạo sự thống nhất về nhận thức và sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan liên quan nhằm bảo đảm triển khai thực hiện chính sách kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ mà UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì thực hiện theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện, thời gian, tiến độ thực hiện.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, các địa phương; bảo đảm tính công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, đúng đối tượng, nội dung hỗ trợ, không để xảy ra tiêu cực, trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh sai phạm; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

- Hỗ trợ các đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không bảo đảm mức sống tối thiểu, chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; hỗ trợ thêm một số nhóm đối tượng đang hưởng chính sách ưu đãi, bảo trợ xã hội trong thời gian có dịch;

- Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, kịp thời, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Phải xác định được đối tượng đồng thời được hưởng từ 02 chính sách trở lên tại Nghị quyết số 42/NQ-CP để giải quyết hưởng một chế độ cao nhất; xác định ngay đối tượng tự nguyện không tham gia thì không hỗ trợ;

- Đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc của chính quyền các cấp; sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cơ quan báo chí và Nhân dân, đặc biệt trong công tác giám sát việc tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

a) UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch bệnh Covid-19; UBND các cấp, các sở, ngành liên quan thành lập Ban Chỉ đạo (có sự tham gia của đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an cùng cấp), tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cán bộ chính sách cấp xã là cơ quan thường trực giúp UBND, Ban chỉ đạo cùng cấp chỉ đạo thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg; tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo vào các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

b) Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg đến toàn thể thành viên Ban Chỉ đạo, các ngành, các cấp; đồng thời triển khai Kế hoạch này của UBND tỉnh.

Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã và các sở, ngành liên quan tổ chức quán triệt thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến

- Huy động các cơ quan báo chí, truyền hình, phát thanh từ tỉnh tới cơ sở dành thời lượng ưu tiên, bằng nhiều hình thức tập trung phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành lồng ghép với công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường thị trấn có trách nhiệm tổ chức thông tin, phổ biến rộng rãi, thường xuyên, liên tục Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cơ quan, tổ chức và nhân dân.

3. Tổ chức tập huấn chuyên môn

Trong trường hợp cần thiết, các sở, ngành, UBND các cấp chủ động tổ chức các hội nghị trực tuyến chuyên đề, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, hướng dẫn, rút kinh nghiệm công tác triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với đội

ngũ cán bộ chuyên môn các cấp và nhất là lãnh đạo, cán bộ ở cơ sở trực tiếp tham gia thực hiện chính sách hỗ trợ.

4. Lập, thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng

4.1. Nguyên tắc lập, thẩm định, phê duyệt

Việc lập, thẩm định, phê duyệt đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phải căn cứ vào nguyên tắc chung, vào điều kiện, trình tự, thủ tục đối với từng nhóm đối tượng được quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn thi hành; có sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và đại diện Nhân dân nơi cư trú.

Cấp nào, cơ quan nào, người nào lập, thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ thì phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đúng quy định trước pháp luật và cấp trên.

4.2. Hỗ trợ người lao động làm theo theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương

Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 1, Điều 2, Chương I, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

4.3. Hỗ trợ hộ kinh doanh

Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 3, Điều 4, Chương II, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

4.4. Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 5, Điều 6, Chương III, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

4.5. Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (lao động tự do)

Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 7, Điều 8, Chương IV, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

4.6. Hỗ trợ người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội

UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát, lập danh sách người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội theo Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Chương V, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.7. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động

Điều kiện vay vốn và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 13, Điều 14, Chương VI, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

5. Phương thức, thời gian chi trả, cho hưởng chính sách trợ giúp

- Các nhóm: Người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo chi trả một lần 3 tháng; hoàn thành cơ bản trong đầu tháng 5/2020.

- Các nhóm: Nhóm người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (lao động tự do); người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; nhóm hộ kinh doanh cá thể; nhóm người lao động làm theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động: Sau khi có quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức việc chi trả đến người lao động trong thời hạn quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

- Người sử dụng lao động được vay vốn được thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg và của Ngân hàng Chính sách xã hội.

6. Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện

- Ban Chỉ đạo các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra, phân công nhiệm vụ các thành viên, trung dụng cán bộ chuyên môn để tổ chức công tác kiểm tra giám sát ngay sau khi Kế hoạch được phê duyệt và triển khai công tác hỗ trợ.

- Huy động hiệu quả sự tham gia công tác hỗ trợ, giám sát thực hiện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cơ quan báo chí và đại diện Nhân dân nơi cư trú.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công cụ thể tại Kế hoạch này, các cơ quan có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, cơ quan, đơn vị trực thuộc, cấp dưới trong công tác lập danh sách, lập hồ sơ, xác nhận, thẩm định, phê duyệt, chi trả, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ.

- UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ về mặt chuyên môn nghiệp vụ đối với UBND cấp xã trong công tác triển khai chính sách hỗ trợ trên địa bàn, nhất là đối với nhóm đối tượng là lao động tự do mất việc, khó khăn thu nhập do đại dịch Covid-19.

7. Công tác thống kê, thông tin, báo cáo

- Các cấp, các ngành được phân công chủ trì/tham gia thực hiện trình tự, thủ tục hỗ trợ đối với mỗi nhóm đối tượng, thực hiện nghiêm ngay từ ban đầu công tác thống kê số liệu, lập, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, chính xác phục vụ công tác tổng hợp báo cáo và công tác kiểm tra, thanh tra;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trước ngày 15 hàng tháng như sau:

+ UBND cấp xã gửi về UBND cấp huyện;

+ UBND cấp huyện, các sở, ngành, Ngân hàng Chính sách xã hội gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 hàng tháng;

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Mẫu biểu báo cáo theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) để chỉ đạo giải quyết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

- Sở Tài chính chủ trì, tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ theo quy định; báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này tại đơn vị, địa phương.

2. Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch bệnh Covid-19

Có trách nhiệm giúp UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc triển khai chính sách hỗ trợ trên địa bàn toàn tỉnh cùng với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch bệnh Covid-19; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan báo cáo, tham mưu đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác lập danh sách, thẩm định, phê duyệt, thực hiện chi trả các nhóm đối tượng theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính dự trù kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền bố trí theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ (ngày 20 hàng tháng và trong các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh); báo cáo đột xuất tình hình, kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

4. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách nhà nước các cấp thuộc tỉnh; báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc chuyển kinh phí, thực hiện nghiệp vụ chi trả, thanh quyết toán, tổng hợp báo cáo kinh phí theo quy định hiện hành.

5. Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, Công an các huyện, thị xã, thành phố tổ chức công tác nắm tình hình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ từ khâu lập hồ sơ, thẩm định, phê duyệt, chi trả, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ các đối tượng bảo đảm theo quy định; kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý hành vi tiêu cực, trục lợi, vi phạm pháp luật.

6. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu; đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp UBND tỉnh tổ chức hiệu quả đợt cao điểm thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi về nội dung, điều kiện, thủ tục, hồ sơ hưởng chế độ trợ giúp đối với từng nhóm đối tượng theo quy định.

7. Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên tăng thời lượng, xây dựng chuyên đề về nội dung chính sách hỗ trợ và tình hình, kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh.

8. Cục Thuế tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn và Chi cục thuế các huyện, thị xã, thành phố xác định danh sách hộ kinh doanh cá thể thuộc diện được hỗ trợ bảo đảm chính xác, kịp thời; tham gia thẩm định danh sách các nhóm đối tượng được hỗ trợ theo đề nghị của các cơ quan liên quan; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu nguồn kinh phí thực hiện chính sách.

9. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì thực hiện xác nhận danh sách người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo đề nghị của người lao động, người sử dụng lao động; tham gia thẩm định danh sách đối tượng được hỗ trợ theo đề nghị của các cơ quan liên quan.

10. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Hưng Yên chỉ đạo, hướng dẫn Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay đối với người sử dụng lao động được vay vốn tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp thực hiện và giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh xảy ra tiêu cực, trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật.

12. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nhân lực, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Chỉ đạo UBND cấp xã lập danh sách, kiểm tra, công khai danh sách đối tượng hưởng hỗ trợ và thực hiện công tác chi trả bảo đảm đúng đối tượng, đúng chế độ, công khai, minh bạch, kịp thời, không để xảy ra vi phạm, trục lợi chính sách và khiếu kiện trên địa bàn.

- Tổ chức thẩm định danh sách đối tượng được hưởng hỗ trợ do UBND cấp xã trình hoặc người sử dụng lao động đề nghị, bảo đảm chặt chẽ, đúng điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, lực lượng Công an và huy động sự tham gia ngay từ đầu của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo thẩm quyền, quy định của pháp luật và báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác thống kê, thông tin, báo cáo theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

- Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn nhóm đối tượng được phân công hỗ trợ lập hồ sơ, kiểm tra, tổng hợp danh sách, thực hiện loại trừ trùng lặp đối tượng hưởng nhiều chính sách, đối tượng tự nguyện không hưởng chính sách, thực hiện nghiêm yết công khai, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Quá trình thực hiện, cần huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và đại diện người dân nơi cư trú vào việc xét duyệt, lập danh sách đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ.

- Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên nếu để xảy ra tình trạng tiêu cực, vi phạm pháp luật, trục lợi chính sách gây khiếu kiện, mất đoàn kết, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương.

- Tham gia tổ chức chi trả hỗ trợ cho các đối tượng được phê duyệt kịp thời, đúng quy định; thực hiện công tác thống kê báo cáo nghiêm túc, đầy đủ, chính xác, kịp thời. / . *ch*

Nơi nhận: *2*

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KGVX^T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng